

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này.

Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công.

Tổ chức bộ máy của Trung tâm Đo lường gồm:

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;
- Phòng Đo kiểm sản phẩm;
- Phòng Đo kiểm công nghệ thông tin;
- Phòng Đo kiểm dịch vụ và mạng lưới;
- Phòng Đo kiểm công trình.

Chức năng, nhiệm vụ của các Phòng do Cục trưởng quy định.

Mối quan hệ công tác giữa các Phòng do Giám đốc quy định.

Số lượng công chức, lao động của Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng quyết định trên cơ sở chỉ tiêu biên chế và lao động hợp đồng được Bộ Bưu chính, Viễn thông giao.

Điều 4. Trung tâm Đo lường có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật, trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản

lý chất lượng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Bưu chính,
Viễn thông

ĐỖ TRUNG TÁ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông số 156/2003/QĐ-BBCVT ngày 08/9/2003 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam.

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 129/2003/QĐ-TTg ngày 26/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Đài Truyền hình Việt Nam đến năm 2005;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam tại Tờ trình số 599/TT-VTC ngày 07/8/2003;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông là doanh nghiệp kinh doanh có 100% vốn Nhà nước hoạt động độc lập theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước và các quy định khác của pháp luật.

Tên giao dịch Quốc tế: VIETNAM TELEVISION TECHNOLOGY INVESTMENT AND DEVELOPMENT COMPANY.

Tên viết tắt: VTC.

Điều 2. Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Kinh doanh xuất nhập khẩu các máy móc, thiết bị, vật tư chuyên dùng thuộc lĩnh vực phát thanh - truyền hình, bưu chính, viễn thông, điện tử tin học, điện tử y tế, điện lực, cơ khí, xây dựng, thể dục thể thao, giao thông vận tải, hàng hải, ngân hàng, khoa học đo lường, kiểm

NGHIỆM, CHIẾU SÁNG, ngành mỏ địa chất, điện tử dân dụng; các thiết bị và phương tiện dùng cho phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vệ sinh môi trường; các thiết bị cho ngành in ấn, chế biến thực phẩm, nông hải sản và thực hiện các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghiên cứu ứng dụng, thiết kế, chế tạo, thử nghiệm, sản xuất, lắp đặt, chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực phát thanh - truyền hình, bưu chính, viễn thông, điện tử tin học, điện tử dân dụng (thang máy, thiết bị lạnh, thang cuốn, băng truyền, máy hút bụi, hút ẩm). Xây lắp các cột cao phát sóng phát thanh truyền hình, các công trình viễn thông, điện lực.

3. Kinh doanh các dịch vụ truyền hình trên mạng viễn thông và Internet theo quy định tại Văn bản số 3409/VHTT-BC ngày 04/8/2003 của Bộ Văn hóa - Thông tin. Kinh doanh các dịch vụ bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

4. Tư vấn đầu tư xây dựng (theo Quyết định số 19/BXD-CSXD ngày 10/6/1995 của Bộ Xây dựng) cho công trình phát thanh - truyền hình của dự án đầu tư trong nước và nước ngoài, các công trình bưu chính, viễn thông, điện tử, tin học.

5. Ký kết, tổ chức đưa lao động, học sinh đi làm việc, học tập ở nước ngoài và làm các dịch vụ có liên quan; tổ chức các dịch vụ hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm theo quy định của pháp luật.

6. Sản xuất các chương trình quảng cáo; cung cấp các dịch vụ về quảng cáo trên sóng phát thanh truyền hình, trên mạng viễn thông và Internet trong nước, quốc tế và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác; cung cấp băng hình, Video, phim truyện truyền hình theo quy định của pháp luật.

7. Được phép huy động các nguồn vốn và liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế trong và ngoài nước để phát triển sự nghiệp phát thanh - truyền hình và bưu chính, viễn thông, điện tử, tin học.

Điều 3. Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam có Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty do Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông bổ nhiệm.

Giám đốc quản lý và điều hành công ty, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao. Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng giúp việc Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công.

Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam có các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc gồm: Công ty trực thuộc, các Xí nghiệp, Trung tâm, Chi nhánh. Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc do Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam bổ nhiệm.

Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam có trách nhiệm xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trình Bộ trưởng phê duyệt, ban hành.

Điều 4. Tổ chức bộ máy của Công ty VTC gồm:

1. Các phòng chức năng: 10 phòng.
 - Văn phòng Công ty.
 - Phòng Tổ chức Lao động - Tiền lương.
 - Phòng Tài chính - Kế toán.
 - Phòng Kiểm toán nội bộ.
 - Phòng Kế hoạch.
 - Phòng Dự án - Đầu tư.
 - Phòng Kinh doanh.
 - Phòng Xuất Nhập khẩu.
 - Phòng Nghiên cứu Khoa học và phát triển.
 - Phòng Phát triển Công nghệ phần mềm.
2. Các đơn vị trực thuộc:

- + Công ty: 5 Công ty
- Công ty Thiết bị Phát thanh truyền hình và Đo lường (MBC).
- Công ty Phát triển truyền thông truyền hình (CTC).
- Công ty Điện tử và Truyền hình Cấp Việt Nam (CEC)
- Công ty Thiết bị và Quảng cáo Truyền hình (EAC).
- Công ty Điện tử và Viễn thông VTC.
- + Xí nghiệp: 1 Xí nghiệp, 6 trung tâm:
- Xí nghiệp Điện tử DTH.
- Trung tâm Dịch vụ bảo hành và giới thiệu sản phẩm.
- Trung tâm Hợp tác Quốc tế.
- Trung tâm Tư vấn đầu tư xây dựng công trình Phát thanh - truyền hình và Viễn thông.
- Trung tâm Chuyển giao công nghệ Phát thanh truyền hình và Viễn thông.
- Trung tâm ứng dụng công nghệ truyền thanh truyền hình và Viễn thông.
- Trung tâm Truyền hình Kỹ thuật số.
- + Chi nhánh: 4 Chi nhánh:
- Chi nhánh Công ty tại Angola.
- Chi nhánh Công ty tại Lào.
- Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Chi nhánh Công ty tại thành phố Đà Nẵng.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các đơn vị trực thuộc do Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam quy định.

Điều 5. Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam có tư cách pháp nhân, có các quyền và nghĩa vụ dân sự theo luật định, tự chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động kinh doanh trước pháp luật, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại các ngân hàng trong nước và nước ngoài;

Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam có trụ sở chính đặt tại 67B Hàm Long, quận Hoàn Kiếm - thành phố Hà Nội;

Các Chi nhánh của Công ty có tài khoản và con dấu riêng, trụ sở đặt tại thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng, Angola và Lào.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 7. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông, Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển

Công nghệ truyền hình Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Bưu chính,
Viễn thông

ĐỖ TRUNG TÁ

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 179/2003/QĐ-BCN ngày 04/11/2003 về việc chuyển Công ty Giấy Sài Gòn thành Công ty cổ phần Giấy Sài Gòn.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Công ty Giấy Sài Gòn

(Công văn số 257/GSG-2003 ngày 25 tháng 10 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Giấy Sài Gòn và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 03 tháng 11 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Giấy Sài Gòn (doanh nghiệp trực thuộc Bộ Công nghiệp) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 16.500.000.000 đồng (mười sáu tỷ năm trăm triệu đồng chẵn).

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00 %;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 49,00 %;

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Giấy Sài Gòn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2002 để cổ phần hóa (Quyết định số 1999/QĐ-TCKT ngày 18 tháng 8 năm 2003 của Bộ Công nghiệp) là 36.475.811.025 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là 16.513.693.265 đồng.